

1. NGÂN HÀNG

❖ Một số lưu ý quan trọng về Điều Kiện Vay nước ngoài áp dụng cho bên đi vay không phải là Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam

Ngày 30/06/2023, NHNN đã ban hành Thông tư 08/2023/TT-NHNN (“TT08”) quy định về điều kiện vay nước ngoài không được Chính phủ bảo lãnh (có hiệu lực từ 15/8/2023).

i. Thỏa thuận vay nước ngoài (“NN”):

Thỏa thuận vay NN phải được ký kết trước ngày rút vốn khoản vay NN. Trường hợp ký kết Thỏa thuận vay vào ngày rút vốn chỉ được áp dụng khi khoản vay ngắn hạn hoặc khoản vay phát sinh từ việc chuyển số tiền thực hiện chuẩn bị đầu tư của các dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thành vốn vay NN theo quy định tại Điều 9.3.

ii. Khoản vay ngắn hạn nước ngoài:

Mục đích vay được phép (Điều 17.1)	Tài liệu chứng minh, lưu trữ	Giới hạn vay nước ngoài (Điều 18)
Thanh toán các khoản nợ phải trả ngắn hạn bằng tiền	Phương án sử dụng vốn vay (Điều 7), trong đó bao gồm Bảng kê nhu cầu sử dụng vốn vay ngắn hạn (mẫu tại Phụ lục của TT08)	Không áp dụng
Phục vụ hoạt động nghiệp vụ có thời hạn sử dụng vốn không quá 12 tháng kể từ thời điểm rút vốn (nhưng phải đảm bảo chỉ tiêu an toàn tài chính)		
Cơ cấu lại khoản nợ NN	Phương án cơ cấu lại khoản nợ nước ngoài (Điều 8)	Số tiền vay tối đa ≤ dư nợ gốc + số tiền lãi + phí chưa thanh toán của khoản nợ NN hiện hữu + phí của khoản vay mới được xác định tại thời điểm cơ cấu.

iii. Khoản vay trung và dài hạn nước ngoài:

Mục đích vay được phép (Điều 17.2)	Tài liệu chứng minh, lưu trữ	Giới hạn vay nước ngoài (Điều 18)
Thực hiện dự án đầu tư	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư (Điều 17.4.a)	Dư nợ gốc của khoản vay trung, dài hạn trong nước và nước ngoài (bao gồm cả khoản vay ngắn hạn được gia hạn và ngắn hạn quá hạn thành trung, dài hạn) ≤ Tổng vốn đầu tư dự án – Vốn góp của nhà đầu tư.
Thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh, dự án khác	Phương án sử dụng vốn vay NN (Điều 7)	Dư nợ vay trung, dài hạn trong nước và nước ngoài (bao gồm cả khoản vay ngắn hạn được gia hạn và ngắn hạn quá hạn thành trung, dài hạn) ≤ Tổng nhu cầu vốn vay tại Phương án sử dụng vốn vay NN
Cơ cấu lại khoản nợ nước ngoài	Phương án cơ cấu lại khoản nợ nước ngoài (Điều 8)	Số tiền vay tối đa ≤ dư nợ gốc + số tiền lãi + phí chưa thanh toán của khoản nợ NN hiện hữu + phí của khoản vay mới được xác định tại thời điểm cơ cấu. *Trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày rút vốn khoản vay

		mới, bên đi vay phải thực hiện việc trả nợ khoản vay NN hiện hữu để sau thời gian 5 ngày làm việc nêu trên, bên đi vay đảm bảo các giới hạn vay.
--	--	--

iv. Nguyên tắc sử dụng vốn vay NN:

Theo quy định tại Điều 6.2, nguồn tiền từ khoản vay NN đã được rút vốn nhưng tạm thời chưa sử dụng cho các mục đích vay NN hợp pháp nêu trên thì có thể được đặt tiền gửi (một phần hoặc toàn bộ) tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam.

Kỳ hạn mỗi khoản tiền gửi không quá 1 (một) tháng cho từng lần gửi.

Bên đi vay phải lập bảng theo dõi mỗi khoản tiền gửi và xuất trình bảng theo dõi này cùng với tài liệu chứng minh để phục vụ việc thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền.

v. Khoản vay NN dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm:

Không phải tuân thủ các điều kiện vay NN quy định tại TT08 (Điều 5.1). Nhưng chịu trách nhiệm tuân thủ quy định hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ NN, các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Kết luận: Để đảm bảo việc tuân thủ khi có khoản vay NN, Quý Khách Hàng lưu ý nghiên cứu toàn bộ nội dung của TT08 và vui lòng liên hệ với Cán bộ của Ngân Hàng cung ứng dịch vụ tài khoản vay.

2. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

❖ Chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN

Công văn số 51950/CTHN-TTHT ngày 18/07/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội, cụ thể như sau:

Trường hợp Công ty xác định các khoản chi dịch vụ kê khai, tính thuế TNCN thay cho cá nhân, chi mua thẻ hội viên chăm sóc sức khỏe cho cá nhân là người lao động nước ngoài làm việc tại Công ty là khoản chi có tính chất từ tiền lương tiền công thì khoản chi này được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN của công ty nếu thỏa mãn điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC, được quy định cụ thể tại một trong các hồ sơ sau: Hợp đồng lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Công ty và không thuộc trường hợp các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập

chịu thuế TNDN quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

3. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

❖ Kê khai thuế GTGT đối với hoạt động cho thuê nhà xưởng

Công văn số 47362/CTHN-TTHT ngày 05 tháng 07 năm 2023 của Cục thuế TP. Hà Nội, cụ thể như sau:

- Trường hợp doanh nghiệp có hoạt động cho thuê nhà xưởng tại địa bàn cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP, Khoản 1 Điều 13 Thông tư số 80/2021/TT-BTC thì doanh nghiệp không phải kê khai thuế GTGT riêng cho cơ quan thuế nơi có hoạt động cho thuê nhà xưởng mà kê khai thuế GTGT chung với hoạt động sản xuất kinh doanh khác của doanh nghiệp và nộp hồ sơ khai thuế GTGT cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp, không phải phân bổ thuế GTGT phải nộp cho tỉnh nơi có hoạt động kinh doanh này.

- Trường hợp Chi nhánh không phải là bên cho thuê nhà xưởng theo quy định của pháp luật thì không phải là người nộp thuế đối với thu nhập phát sinh từ hoạt động cho thuê nhà xưởng này.

❖ Kê khai thuế GTGT đối với dự án đầu tư

Công văn số 54965/CTHN-TTHT ngày 31 tháng 07 năm 2023 của Cục thuế TP. Hà Nội, cụ thể như sau:

- Trường hợp Chủ dự án đầu tư giao Chi nhánh tại địa phương cấp tỉnh khác địa phương nơi Chủ dự án đầu tư đóng trụ sở chính thay mặt Chủ dự án đầu tư trực tiếp quản lý một hoặc nhiều dự án đầu tư tại nhiều địa phương, dự án đầu tư thuộc diện được hoàn thuế giá trị gia tăng thì Chi nhánh phải lập hồ sơ khai thuế riêng đối với từng dự án đầu tư nộp cho cơ quan thuế nơi có dự án đầu tư theo quy định tại Điểm d khoản 2 Điều 7 và điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

- Trường hợp Chi nhánh thực hiện hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư thì trong hồ sơ đề nghị hoàn thuế gửi cơ quan thuế phải có Quyết định giao quản lý dự án đầu tư của chủ dự án đầu tư, Quy chế tổ chức và hoạt động của chi nhánh theo quy định tại Điểm a.6 Khoản 2 Điều 28 Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

4. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

❖ Thực hiện nghĩa vụ thuế đối với thu nhập từ nước ngoài

Công văn số 56955/CTHN-TTHT ngày 04 tháng 08 năm 2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội, cụ thể như sau:

Trường hợp cá nhân không đăng ký kinh doanh, ký hợp đồng với khách hàng để thực hiện dịch vụ tư vấn thì tiền thù lao nhận được từ hợp đồng có tính chất tiền lương, tiền công theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính.

Và cá nhân cư trú này có thu nhập từ tiền thù lao trên được trả từ nước ngoài thuộc trường hợp phải kê khai thuế TNCN trực tiếp với cơ quan thuế theo quy định tại tiết a.2), điểm a, khoản 3 Điều 19 Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

Hồ sơ khai thuế TNCN đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công trực tiếp khai thuế với cơ quan thuế thực hiện theo quy định tại điểm 9.2, Mục 9 Phụ lục I Danh mục hồ sơ khai thuế (Kèm theo Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ).

Kỳ khai thuế TNCN được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020.

Nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN thực hiện theo hướng dẫn cụ thể tại Khoản 8 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020.

5. THUẾ KHÁC

❖ Hoàn thuế nhập khẩu

Công văn số 3249/TCHQ-TXNK ngày 26 tháng 06 năm 2023 của Tổng cục hải quan, cụ thể như sau:

- Trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để sản xuất, kinh doanh đã nộp thuế nhập khẩu nhưng không trực tiếp sản xuất toàn bộ hàng hóa mà giao một phần hoặc toàn bộ nguyên liệu, vật tư này cho doanh nghiệp khác thực hiện gia công một hoặc một số công đoạn sau đó nhận lại sản phẩm gia công để tiếp tục sản xuất và xuất khẩu sản phẩm thì không đáp ứng quy định về hoàn thuế nên không được hoàn thuế nhập khẩu đối với phần nguyên liệu, vật tư đưa đi gia công.
- Sản phẩm được sản xuất từ nguyên liệu, vật tư nhập khẩu đã đưa đi gia công tại doanh nghiệp chế xuất sau đó khi nhập khẩu trở lại Việt Nam để tiếp tục sản xuất và xuất khẩu thì phải nộp thuế nhập khẩu theo quy định Biểu thuế xuất khẩu theo Danh mục mặt hàng chịu thuế.

6. HÓA ĐƠN

❖ Hóa đơn liên quan đến hình thức chiết khấu thương mại

Công văn số 3292/TCT-CS ngày 02/08/2023 của Tổng Cục Thuế. Cụ thể như sau:

Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng (nếu có) thì giá tính thuế GTGT là giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng. Trường hợp việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hóa đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh thu mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào.

7. LAO ĐỘNG

❖ Chi trả lương hưu, trợ cấp hàng tháng theo mức mới

Ngày 29/06/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 42/2023/NĐ-CP về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng tăng từ tháng 07/2023. Cụ thể:

- Tăng 12,5% mức hưởng của tháng 6/2023 với người ĐÃ ĐƯỢC TĂNG thêm 7,4% từ ngày 01/01/2022 theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP.
- Tăng 20,8% mức hưởng của tháng 6/2023 với người CHƯA ĐƯỢC TĂNG thêm 7,4% từ ngày 01/01/2022 theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP.

Thời điểm có hiệu lực của Nghị định này là từ ngày 14/08/2023, nên tại kỳ chi trả lương hưu, trợ cấp tháng 7, Cơ quan BHXH tạm thời vẫn thanh toán tiền theo mức cũ. Thực hiện truy trả đầy đủ phần chênh lệch tăng thêm chưa lĩnh của tháng 07/2023 tại kỳ chi trả tháng 08/2023 (theo Công văn số 451/CSXH-HT ngày 17/07/2023).

Ký hiệu viết tắt

BTC	TNCN
Bộ Tài Chính	Thu nhập cá nhân
NĐ-CP	TNCT
Nghị Định – Chính Phủ	Thu Nhập Chịu Thuế
TT	GTGT
Thông tư	Giá trị gia tăng
TNDN	NLĐ
Thu nhập doanh nghiệp	Người Lao động
CQT	BHXH – BHYT – BHTN
Cơ quan thuế	Bảo hiểm xã hội – Bảo hiểm y tế – Bảo hiểm thất nghiệp

Liên hệ:**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHAI MINH**

Phòng 603, Lầu 6, Citilight Tower, Số 45 Đường Võ Thị Sáu

Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: 84 28 3820 5731 / 2 Fax: 84 28 3820 0906

(Tiếng Anh)

Trần Mai Tường Vy

tran.mai.tuong.vy@kmc.vn

Nguyễn Văn Mùi

nguyen.van.mui@kmc.vn

(Tiếng Nhật)

Lê Quốc Duy

le.quoc.duy@kmc.vn

Nguyễn Thị Thảo Uyên

nguyen.thi.thao.uyen@kmc.vn

Bản tin này nhằm cập nhật và tóm tắt những quy định chung liên quan đến Thuế, Kế toán, Đầu tư và Lao động ở Việt Nam. Quý vị nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi đưa ra quyết định.